

CHƯƠNG TRÌNH

**Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII
về quản lý, bảo vệ, khai thác hiệu quả tài nguyên khoáng sản gắn với
bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2025**

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đắk Nông lần thứ XII; Chương trình hành động số 04-CTr/TU, ngày 24/12/2020 của Tỉnh ủy về triển khai Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đắk Nông lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình thực hiện như sau:

I. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC QUẢN LÝ, BẢO VỆ VÀ KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Trong thời gian qua, công tác quản lý khoáng sản trên địa bàn tỉnh đã từng bước đi vào nề nếp; các ngành, các cấp chính quyền đã nâng cao trách nhiệm, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước trong lĩnh vực khoáng sản, tuân thủ theo Luật khoáng sản 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành; các doanh nghiệp hoạt động khoáng sản đã chú trọng việc thực hiện các nghĩa vụ tài chính, các thủ tục hành chính trong khai thác khoáng sản. Tuy nhiên, công tác quản lý, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác và hoạt động khoáng sản hiện nay vẫn còn những tồn tại, hạn chế như: tình trạng khai thác khoáng sản trái phép vẫn còn diễn ra tại một số khu vực trên địa bàn các huyện Đắk Mil, Đắk R'lấp, Tuy Đức, Đắk Glong, Krông Nô gây tác động xấu đến cảnh quan, thất thu ngân sách; một số doanh nghiệp khai thác khoáng sản chưa thực hiện nghiêm công tác bảo vệ môi trường, chưa có phương án ứng phó với biến đổi khí hậu; công tác kiểm tra, rà soát việc kê khai thuế tài nguyên đúng với sản lượng khai thác thực tế chưa có hiệu quả; công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản còn chậm, chưa thu được ngân sách Nhà nước từ tiền đấu giá quyền khai thác khoáng sản; công tác quy hoạch khoáng sản chưa đánh giá, dự báo nhu cầu sử dụng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, chưa cập nhật được các yếu tố liên quan đến ứng phó biến đổi khí hậu và bảo vệ các di sản địa chất trong Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông; các điểm di sản nằm trong Công viên địa chất Đắk Nông vẫn chưa được lập hồ sơ di sản trình cơ quan có thẩm quyền xếp hạng, hoặc khoanh vùng bảo vệ theo Luật di sản văn hóa để làm cơ sở khoanh định khu vực cấm hoạt

động khoáng sản. Công tác quản lý khoáng sản còn những tồn tại nêu trên là do những nguyên nhân khách quan và nguyên nhân chủ quan như sau:

Về nguyên nhân khách quan:

- Chính sách về công tác quản lý khoáng sản vẫn còn nhiều bất cập, chưa phù hợp với tình hình thực tế. Đặc biệt việc bố trí kinh phí cho cơ quan quản lý Nhà nước để thực hiện công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác chưa được hướng dẫn cụ thể.

- Đắk Nông là một trong những tỉnh chịu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, đặc biệt là hiện tượng thời tiết cực đoan, lượng mưa lớn và kéo dài, điều này dẫn đến nguy cơ sạt lở các khu vực khai thác khoáng sản.

Về nguyên nhân chủ quan:

- Một số cấp ủy, chính quyền địa phương thiếu quan tâm sâu sát trong công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản; đội ngũ cán bộ quản lý Nhà nước về khoáng sản từ cấp tỉnh đến cấp huyện, cấp xã còn thiếu về số lượng, hạn chế về chuyên môn và năng lực quản lý.

- Công tác quản lý, phát hiện, báo cáo và xử lý việc khai thác khoáng sản của chính quyền cấp xã, cấp huyện còn chậm; chưa có cơ chế phối hợp của các ngành và địa phương trong việc ngăn chặn vận chuyển, kinh doanh khoáng sản trái phép, không rõ nguồn gốc.

- Nhiều đơn vị khai thác khoáng sản có công nghệ sản xuất còn lạc hậu, ý thức trách nhiệm trong công tác bảo vệ môi trường còn thấp, dẫn đến còn có tình trạng ô nhiễm bụi, tiếng ồn, chấn động do nổ mìn ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh, xử lý triệt để tình trạng khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu trong hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đến năm 2022 hoàn thành việc lập phương án bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên trên địa bàn tỉnh.

- Đến năm 2025 tăng thu ngân sách Nhà nước từ hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản từ 5-10%.

- 100% các huyện ủy, thành ủy chỉ đạo, lãnh đạo UBND các huyện, thành phố thực hiện có hiệu quả việc truy quét, ngăn chặn khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn quản lý.

- 100% các dự án khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh được cơ quan có thẩm quyền xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường trước khi đi vào hoạt động chính thức, thực hiện có hiệu quả công tác bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Phương án bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên trên địa bàn tỉnh

- Các sở, ban, ngành, địa phương tăng cường sự phối hợp để đẩy nhanh tiến độ lập phương án bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên trên địa bàn tỉnh Đắk Nông theo quy hoạch tỉnh thời kỳ năm 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Đẩy nhanh tiến độ lập hồ sơ di sản đối với các điểm di sản nằm trong Công viên địa chất, đặc biệt là các điểm có khả năng bị ảnh hưởng bởi các hoạt động khai thác khoáng sản làm cơ sở để thực hiện khoanh vùng và đề xuất phương án bảo tồn phát huy các loại di sản trong vùng Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông giai đoạn năm 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; làm cơ sở để điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế hoạch khai thác khoáng sản; khoanh định khu vực cấm, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản.

2. Tăng cường hiệu quả thu ngân sách từ hoạt động khai thác khoáng sản

- Định kỳ hằng năm xây dựng kế hoạch và thực hiện kiểm tra, rà soát việc kê khai thuế tài nguyên đúng với sản lượng khai thác thực tế; kiểm tra rà soát, xử lý vi phạm hành chính đối với các đơn vị hoạt động kinh doanh các loại khoáng sản khai thác trái phép trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác phòng ngừa, đấu tranh và điều tra, xử lý các loại tội phạm có liên quan đến gian lận thương mại trong kê khai thuế tài nguyên; khai thác khoáng sản trái phép, đặc biệt tại các điểm khai thác khoáng sản trái phép kéo dài gây thất thu ngân sách Nhà nước, ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương.

- Nâng cao chất lượng công tác thẩm định của Hội đồng thẩm định Đề án thăm dò khai thác khoáng sản, báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản phù hợp với từng loại khoáng sản, từng khu vực nhằm đánh giá đúng và đầy đủ các loại khoáng sản và nâng cao hiệu quả khai thác khoáng sản.

- Rà soát, điều chỉnh quyết định phê duyệt danh mục các khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng chương trình ưu đãi đối với các dự án khai thác khoáng sản gắn liền với chế biến sâu tại tỉnh.

- Hằng năm rà soát, kiểm tra và điều chỉnh kịp thời, hợp lý giá tính thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường và các loại thuế khác liên quan đến hoạt động khai thác, chế biến và xuất khẩu khoáng sản, đảm bảo lợi ích hài hoà giữa Nhà nước, doanh nghiệp và người dân nơi có khoáng sản được khai thác.

3. Nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác

- Tăng cường thực hiện công tác tuyên truyền vận động, giáo dục pháp luật sâu rộng trong cán bộ quản lý, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về quản lý, bảo vệ, khai thác hiệu quả tài nguyên khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Tăng cường kiểm tra hoạt động khai thác, vận chuyển khoáng sản trái phép, khoáng sản đi kèm có giá trị cao hơn tại các mỏ đã được phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường nhưng chưa được cơ quan có thẩm quyền đồng ý cho thu hồi loại khoáng sản đi kèm đó.

- Xây dựng quy chế phối hợp các ngành, địa phương để ngăn chặn, xử lý kịp thời việc vận chuyển, kinh doanh khoáng sản trái phép, không rõ nguồn gốc.

- Xử lý nghiêm người đứng đầu chính quyền địa phương trong trường hợp để xảy ra các hoạt động khai thác vận chuyển khoáng sản trái phép mà không xử lý dứt điểm; để diễn ra kéo dài hoặc không kịp thời báo cáo cơ quan cấp trên xử lý trong trường hợp không ngăn chặn được.

- Quản lý chặt chẽ, hiệu quả trong công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác là một trong những tiêu chí để đánh giá kết quả thi đua, khen thưởng, mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm của các chi bộ, đảng bộ được giao nhiệm vụ bảo vệ khoáng sản chưa khai thác.

- Chú trọng phân bổ ngân sách đảm bảo cho các đơn vị thực hiện công tác quản lý bảo vệ khoáng sản chưa khai thác.

- Chính quyền địa phương các cấp báo cáo cơ quan thẩm quyền cấp trên định kỳ và kịp thời về tình hình phát hiện, ngăn chặn khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn địa phương quản lý.

4. Bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu trong khai thác khoáng sản

- Tăng cường tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, cả hệ thống chính trị và toàn dân trong việc giám sát, tố cáo, phát hiện các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép hoặc có các tác động tiêu cực đến môi trường, đời sống kinh tế - xã hội.

- Nâng cao chất lượng của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường các dự án khai thác khoáng sản đảm bảo giảm thiểu tối đa tác động tiêu cực

đến môi trường khu vực khai thác, ưu tiên các doanh nghiệp đầu tư công nghệ khai thác tiên tiến, thân thiện với môi trường; giải pháp ứng phó sự cố môi trường có thể xảy ra do quá trình khai thác, chế biến khoáng sản và các tác động của biến đổi khí hậu; yêu cầu báo cáo đánh giá tác động môi trường các dự án khai thác khoáng sản theo quy định được cấp phép mới phải có phương án cải tạo, phục hồi môi trường, phương án ứng phó với sự cố môi trường, thảm họa môi trường, biến đổi khí hậu; riêng đối với dự án khai thác cát, sỏi và khoáng sản khác trên sông, suối, hồ chứa và vùng cửa sông phải có nội dung đánh giá tác động tới lòng, bờ, bãi sông theo quy định.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ môi trường, công tác ứng phó với các sự cố môi trường, thảm họa môi trường, sạt lở đất tại các cơ sở khai thác, chế biến khoáng sản, yêu cầu các đơn vị khai thác khoáng sản phải hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường trước khi đi vào hoạt động; xây dựng kế hoạch ứng phó với sự cố chất thải; thực hiện đóng cửa mỏ, cải tạo, phục hồi môi trường sau khi giấy phép khai thác khoáng sản chấm dứt hiệu lực.

- Phân bổ nguồn thu phí bảo vệ môi trường trong hoạt động khoáng sản để chi cho công tác bảo vệ môi trường, ứng phó sự cố môi trường và biến đổi khí hậu tại khu vực nơi có khoáng sản được khai thác, chế biến.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt Chương trình đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân; căn cứ chức năng, nhiệm vụ để cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện bảo đảm hiệu quả, thiết thực, phù hợp với đặc điểm tình hình của địa phương, đơn vị.

2. Ban cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh xây dựng kế hoạch cụ thể hóa việc triển khai thực hiện Chương trình; đồng thời, chỉ đạo các cấp, các ngành theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu Chương trình đã đề ra; định kỳ tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy sơ kết, tổng kết việc thực hiện.

3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng các cơ quan truyền thông, báo chí của tỉnh và Trung ương trên địa bàn tăng cường tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Chương trình trên các phương tiện thông tin; tham mưu tổ chức việc quán triệt Chương trình hành động ở cấp tỉnh và hướng dẫn việc tổ chức quán triệt ở các cấp.

4. Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh chỉ đạo tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Chương trình trong cán bộ, đảng viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân; theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng chương trình, kế hoạch phối hợp triển khai thực hiện phù hợp.

5. Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các ban đảng Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Ban Kinh tế Trung ương,
- Vụ Địa phương II, VPTW Đảng tại Tp. Hồ Chí Minh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy,
- Các sở, ban, ngành,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy (TH).

(b/c)



Điểu Kré